

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3914/UBND-KSTT  
V/v thực hiện Quyết định số 1100/QĐ  
-BNN-TT ngày 14/5/2012 của Bộ  
Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Đồng Nai, ngày 01 tháng 6 năm 2012

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Ngày 14 tháng 5 năm 2012, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quyết định số 1100/QĐ-BNN-TCLN về việc Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn (đính kèm Quyết định và danh mục thủ tục hành chính).

Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thống kê, cập nhật chỉnh sửa, bổ sung lại bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã theo chức năng quản lý của ngành; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố để làm cơ sở thực hiện đúng quy định./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu VT, CNN, KSTTHC.  
(Kstthc.Botthe-SoNN&PTNT)

**TL. CHỦ TỊCH  
CHÁNH VĂN PHÒNG**



**\*Phạm Văn Dung**

Số: **1100** /QĐ-BNN-TT

Hà Nội, ngày **14**

Tháng **5** năm 2012  
25/3 A  
28/5/12

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ về việc sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật trong Danh mục văn bản Quy phạm pháp luật (kèm theo Quyết định này);

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Trồng trọt và Chánh Văn phòng Bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này: 18 thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ; 30 thủ tục hành chính được thay thế; 05 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; 06 thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

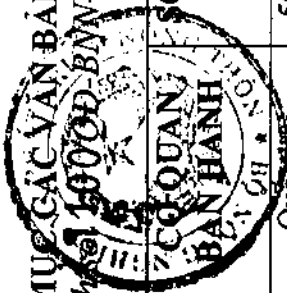
**Điều 2.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Trồng trọt, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Lãnh đạo Bộ;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Văn phòng Bộ (Phòng KSTTHC);
- Cổng thông tin điện tử Bộ NN&PTNT;
- Lưu: VT, TT.



**DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT QUY ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
(Kèm theo Quyết định số 1000/QĐ-BNN-TT ngày 14 tháng 5 năm 2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



STT	TÊN VĂN BẢN	QUAN	SỐ KÝ HIỆU	NGÀY BAN HÀNH	TRÍCH YẾU
1	Luật	Quốc hội	50/2005/QH11	29/11/2005	Sở hữu trí tuệ
2	Luật	Quốc hội	36/2009/QH12	19/6/2009	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ
3	Luật	Quốc hội	68/2006/L-QH11	29/6/2006	Quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật
4	Luật	Quốc hội	05/2007/L-QH12	21/11/2007	Luật chất lượng hàng hoá
5	Nghị định	Chính phủ	88/2010/NĐ-CP	16/8/2010	Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về quyền đối với giống cây trồng
6	Nghị định	Chính phủ	113/2003/NĐ-CP	7/10/2003	Nghị định về quản lý sản xuất, kinh doanh phân bón
7	Nghị định	Chính phủ	191/2007/NĐ-CP	31/12/2007	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/NĐ-CP ngày 07/10/2003 quy định quản lý sản xuất, kinh doanh phân bón
8	Quyết định	Bộ Nông nghiệp và PTNT	69/2006/QĐ-BNN	13/9/2006	Quy định bảo mật dữ liệu thử nghiệm nông hoá phẩm
9	Thông tư	Bộ Nông nghiệp và PTNT	63/2010/TT-BNNPTNT	01/11/2010	Hướng dẫn việc quy định Giấy chứng nhận lưu hành tự do đối với sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu và nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
10	Thông tư	Bộ Nông nghiệp và PTNT	32/2010/TT-BNNPTNT	17/6/2010	Quy định về người lấy mẫu, người kiểm định, tổ chức chứng nhận chất lượng giống, sản phẩm cây trồng và phân bón
11	Thông tư	Bộ Nông nghiệp và PTNT	16/2011/TT-BNNPTNT	01/4/2011	Quy định về đánh giá, chỉ định và quản lý phòng thử nghiệm ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn
12	Thông tư	Bộ Nông nghiệp và PTNT	79/2011/TT-BNNPTNT	14/11/2011	Quy định về chứng nhận và công bố chất lượng giống cây trồng phù hợp quy chuẩn kỹ thuật
13	Thông tư	Bộ Nông nghiệp và PTNT	17/2011/TT-BNNPTNT	06/4/2011	Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính

		và PTTN	BNNPTNT		trong lĩnh vực trồng trọt theo Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2010
14	Quyết định	Bộ Nông nghiệp và PTNT	99/2008/QĐ-BNN	15/10/2008	Ban hành Quy định quản lý sản xuất, kinh doanh rau, quả và chè an toàn
15	Quyết định	Bộ Nông nghiệp và PTNT	84/2008/QĐ-BNN	28/7/2008	Ban hành Quy chế chứng nhận Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) cho rau, quả và chè an toàn
16	Quyết định	Bộ Nông nghiệp và PTNT	64/2008/QĐ-BNN	23/5/2008	Ban hành Quy định quản lý về sản xuất, kinh doanh giống cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm
17	Thông tư	Bộ Nông nghiệp và PTNT	36/2010/TT-BNNPTNT	24/6/2010	Ban hành quy định về quản lý sản xuất, kinh doanh phân bón
18	Thông tư	Bộ Nông nghiệp và PTNT	52/2010/TT-BNNPTNT	09/9/2010	Hướng dẫn khảo nghiệm, công nhận, đặt tên phân bón mới
19	Quyết định	Bộ Nông nghiệp và PTNT	16/2008/QĐ-BNN	28/01/2008	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Cục Trồng trọt
20	Thông tư	Bộ Nông nghiệp và PTNT	18/2012/TT-BNNPTNT	26/4/2012	Quy định về quản lý sản xuất, kinh doanh giống cây công nghiệp cây ăn quả lâu năm

185


**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH/SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC THAY THẾ/ BỊ HỦY BỎ HOẶC BÀI BỎ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1100/QĐ-BNN-TT ngày 14 tháng 5 năm 2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH/SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC THAY THẾ/ BỊ HỦY BỎ HOẶC BÀI BỎ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**1. Danh mục thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bài bỏ**

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Văn bản quy định	Số, ký hiệu hồ sơ TTHC	Văn bản quy định việc bãi bỏ, huỷ bỏ
<b>I. Thủ tục hành chính cấp trung ương</b>						
1	Chỉ định người lấy mẫu giống, sản phẩm cây trồng và phân bón	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	Thông tư 32/2010/TT-BNN PTNT	B-BNN-113976-TT	Thông tư 17/2011/TT-BNN PTNT, 06/4/2011
2	Chỉ định lại, mở rộng phạm vi chỉ định người lấy mẫu giống, sản phẩm cây trồng và phân bón	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	ngày 17/6/2010 (Thay thế Quyết định 106/2008/QĐ-BNN ngày 29/10/2008);	B-BNN-003151-TT	
3	Chỉ định người kiểm định giống cây trồng nông nghiệp	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt		B-BNN-113992-TT	
4	Chỉ định lại, mở rộng phạm vi chỉ định người kiểm định giống cây trồng nông nghiệp	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt		B-BNN-003456-TT	
5	Miễn giám thủ tục đánh giá Phòng kiểm nghiệm chất lượng giống, sản phẩm cây trồng và phân bón	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	Thông tư 32/2010/TT-BNN PTNT ngày 17/6/2010 (Thay thế Quyết định 106/2008/QĐ-BNN ngày 29/10/2008);	B-BNN-114010-TT	Đã gộp vào Thủ tục đánh giá PTN theo quy định của Thông tư 16/2011/TT-BNN PTNT

6	Miễn giám sát hoạt động đối với Phòng kiểm nghiệm chất lượng giống, sản phẩm cây trồng và phân bón được chỉ định có chứng chỉ công nhận	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	Thông tư 32/2010/TT-BNN PTNT ngày 17/6/2010 (Thay thế Quyết định 106/2008/QĐ-BNN ngày 29/10/2008);	B-BNN-114016-TT	Thông tư 16/2011/TT-BNN PTNT thay thế nội dung quy định về phòng kiểm nghiệm tại Thông tư số 32/2010/TT-BNNPTNT (thay thế Quyết định 106/2008/QĐ-BNN) không quy định thủ tục hành chính này
7	Miễn giám thủ tục đánh giá Tổ chức chứng nhận chất lượng giống, sản phẩm cây trồng và phân bón (đối với Tổ chức đăng ký hoạt động trên địa bàn nhiều tỉnh)	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	Thông tư 32/2010/TT-BNN PTNT ngày 17/6/2010 (Thay thế Quyết định 106/2008/QĐ-BNN ngày 29/10/2008);	B-BNN-114042-TT	Đã gộp vào thủ tục Chỉ định tổ chức chứng nhận chất lượng giống, sản phẩm cây trồng và phân bón (đối với Tổ chức đăng ký hoạt động trên phạm vi cả nước) theo Thông tư 32/2010/TT-BNN PTNT ngày 17/6/2010
<b>II. Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b>						
8	Tiếp nhận Công bố sản phẩm được sản xuất theo VietGAP	Nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh	Quyết định 84/2008/QĐ-BNN ngày 28/7/2008	B-BNN-004097-TT	Thông tư 17/2011/TT-BNN PTNT, 06/4/2011
9	Miễn giám thủ tục đánh giá Tổ chức chứng nhận sản phẩm cây trồng an toàn, giống cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm (đối	Nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh	Thông tư 32/2010/TT-BNN PTNT ngày 17/6/2010 (Thay	B-BNN-114620-TT	Đã gộp vào thủ tục Chỉ định tổ chức chứng nhận chất lượng sản phẩm cây trồng (đối với Tổ chức


	<p>với Tổ chức chứng nhận đăng ký hoạt động trên phạm vi 01 tỉnh, thành phố thuộc Trung ương</p> 			thể Quyết định 106/2008/QĐ-BNN ngày 29/10/2008);		đăng ký hoạt động trên phạm vi 01 tỉnh, thành phố) theo Thông tư 32/2010/TT-BNN PTNT ngày 17/6/2010
<b>III.</b>	<b>Thủ tục hành chính thực hiện tại Cơ quan đơn vị khác</b>					- Loại khởi Danh mục TTHC theo Nghị quyết 57/NQ-CP - Hoạt động không do cơ quan hành chính nhà nước thực hiện
10	Giám sát, cấp giấy chứng nhận chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn (đối với giống cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm)	Nông nghiệp	Tổ chức chứng nhận được chỉ định	Quyết định số 64/2008/QĐ-BNN ngày 23/5/2008	B-BNN-114701-TT	
11	Chứng nhận VietGAP cho rau, quả và chè an toàn	Nông nghiệp	Tổ chức chứng nhận được chỉ định	Quyết định 84/2008/QĐ-BNN ngày 28/7/2008	B-BNN-004097-TT	
12	Thay đổi, bổ sung, gia hạn Giấy chứng nhận VietGAP cho rau, quả và chè an toàn	Nông nghiệp	Tổ chức chứng nhận được chỉ định	Quyết định 84/2008/QĐ-BNN ngày 28/7/2008	B-BNN-114751-TT	
13	Đăng ký khảo nghiệm Quốc gia giống cây trồng	Nông nghiệp	Đơn vị khảo nghiệm được chỉ định	Quyết định 95/2007/QĐ-BNN ngày 27/11/2007	B-BNN-114759-TT	
14	Đăng ký chứng nhận chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn (đối với giống cây trồng nhập khẩu)	Nông nghiệp	Tổ chức chứng nhận được chỉ định	Quyết định số 41/2007/QĐ-BNN	B-BNN-114804-TT	
15	Đăng ký chứng nhận chất lượng giống cây trồng phù hợp tiêu chuẩn (đối với giống cây trồng sản	Nông nghiệp	Tổ chức chứng nhận được chỉ định	Quyết định số 41/2007/QĐ-BNN	B-BNN-115008-TT	

	Xuất trong nước)			định				
16	Kiểm định, kiểm nghiệm và chứng nhận chất lượng giống lúa (đối với hạt giống lúa Siêu nguyên chủng, giống bố mẹ lúa lai)	Nông nghiệp	Tổ chức chứng nhận được chỉ định	42/2009/TT-BNNPTNT ngày 10/7/2009	Thông tư số 42/2009/TT-BNNPTNT ngày 10/7/2009	B-BNN-115014-TT		
17	Kiểm định, kiểm nghiệm và chứng nhận chất lượng giống lúa (đối với hạt giống lúa Nguyên chủng, hạt lai F1)	Nông nghiệp	Tổ chức chứng nhận được chỉ định	42/2009/TT-BNNPTNT ngày 10/7/2009	Thông tư số 42/2009/TT-BNNPTNT ngày 10/7/2009	B-BNN-115022-TT		
18	Kiểm định, kiểm nghiệm giống lúa (đối với hạt giống lúa xác nhận (XN1, XN2)	Nông nghiệp	Tổ chức chứng nhận được chỉ định	42/2009/TT-BNNPTNT ngày 10/7/2009	Thông tư số 42/2009/TT-BNNPTNT ngày 10/7/2009	B-BNN-115028-TT		

2. Danh mục thủ tục hành chính bị thay thế

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO ĐỀ ÁN 30	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	SỐ KÝ HIỆU THEO ĐỀ ÁN 30	TÊN, SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN QUY ĐỊNH TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI (ĐÃ THAY THẾ)	TÊN, SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN QUY ĐỊNH TTHC MỚI	GHI CHÚ
I.	Thủ tục hành chính cấp Trung ương		-					
1	Chi định phòng kiểm nghiệm chất lượng giống, sản phẩm cây trồng và phân bón	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	B-BNN-114069-TT	Quyết định 106/2008/QĐ-BNN ngày 29/10/2008	Đánh giá, chi định phòng thử nghiệm về giống cây trồng, đất, phân bón, nguyên liệu sản xuất phân bón, chế phẩm sinh học phục vụ trồng trọt.	Thông tư 16/2011/TT-BNN PTNT, 01/4/2011	Thay thế thủ tục đã công bố 2009
2	Chi định lai, mở rộng	Nông	Cục	B-BNN-	Quyết định	Đánh giá, chi định lai	Thông tư	Tách thủ



	phạm vi chỉ định phòng kiểm nghiệm chất lượng giống, sản phẩm cây trồng và phân bón	nông nghiệp 	Trồng trọt	<b>003467-TT</b>	106/2008/QĐ- BNN ngày 29/10/2008	phòng thử nghiệm về giống cây trồng, đất, phân bón, nguyên liệu sản xuất phân bón, chế phẩm sinh học phục vụ trồng trọt. Mở rộng phạm vi chỉ định phòng thử nghiệm về giống cây trồng, đất, phân bón, nguyên liệu sản xuất phân bón, chế phẩm sinh học phục vụ trồng trọt.	16/2011/TT- BNN PTNT, 01/4/2011 Thông tư 16/2011/TT- BNN PTNT, 01/4/2011	tục công bố 2009 thành 02 thủ tục
3.	Chỉ định tổ chức chứng nhận chất lượng giống, sản phẩm cây trồng và phân bón (đối với Tổ chức đăng ký hoạt động trên địa bàn nhiều tỉnh)	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	<b>B-BNN-          114024-TT</b>	Quyết định 106/2008/QĐ- BNN ngày 29/10/2008	Chỉ định tổ chức chứng nhận chất lượng giống, sản phẩm cây trồng và phân bón (đối với Tổ chức đăng ký hoạt động trên phạm vi cả nước)	Thông tư 32/2010/TT- BNN PTNT, 17/6/2010; Thông tư 17/2011/TT- BNN PTNT, 06/4/2011	Thay thế thủ tục đã công bố năm 2009
4.	Chỉ định lại, mở rộng phạm vi chỉ định tổ chức chứng nhận chất lượng giống, sản phẩm cây trồng và phân bón (đối với Tổ chức đăng ký hoạt động trên địa bàn nhiều tỉnh)	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	<b>BNN-          003476-TT</b>	Quyết định 106/2008/QĐ- BNN ngày 29/10/2008	Chỉ định lại tổ chức chứng nhận chất lượng giống, sản phẩm cây trồng và phân bón (đối với Tổ chức đăng ký hoạt động trên phạm vi cả nước) Mở rộng phạm vi chỉ định tổ chức chứng nhận chất lượng giống, sản phẩm cây trồng và phân bón (đối với Tổ chức	Thông tư 32/2010/TT- BNN PTNT, 17/6/2010; Thông tư 17/2011/TT- BNN PTNT, 06/4/2011	Tách thủ tục đã công bố 2009 thành 02 thủ tục

					đăng ký hoạt động trên phạm vi cả nước)			
5.	Miễn giám sát hoạt động đối với Tổ chức chứng nhận chất lượng giống, sản phẩm cây trồng và phân bón được chỉ định có chứng chỉ công nhận	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	B-BNN-114046-TT	Quyết định 106/2008/QĐ-BNN ngày 29/10/2008	Miễn giám sát đối với tổ chức chứng nhận được chỉ định có chứng chỉ công nhận	Thông tư 32/2010/TT-BNN/PTNT, 17/6/2010; Thông tư 17/2011/TT-BNN/PTNT, 06/4/2011	Thay thế thủ tục đã công bố năm 2009
6.	Đăng ký bảo hộ quyền đối với giống cây trồng	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	B-BNN-003914-TT	Nghị định 104/2008/NĐ-CP ngày 22/9/2006	Đăng ký bảo hộ quyền đối với giống cây trồng	Luật số 50/2005/L-QH11, 36/2009/L-QH12, ND 88/2010/NĐ-CP	Thay thế thủ tục đã công bố năm 2009
7.	Đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền đối với giống cây trồng được bảo hộ	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	B-BNN-003936-TT	Nghị định 104/2008/NĐ-CP ngày 22/9/2006	Đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền đối với giống cây trồng được bảo hộ	Luật số 50/2005/L-QH11, 36/2009/L-QH12, ND 88/2010/NĐ-CP	Thay thế thủ tục đã công bố năm 2009
8.	Chuyên giao quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ theo quyết	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	B-BNN-003941-TT	Nghị định 104/2008/NĐ-CP ngày	Đăng ký nhận chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ theo quyết	Luật số 50/2005/L-QH11, ND	Thay thế thủ tục đã công bố

	định bất buộc			22/9/2006	định bất buộc	88/2010/ND-CP	năm 2009
9.	Đình chỉ hiệu lực Bảng bảo hộ giống cây trồng	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	Nghị định 104/2008/ND-CP ngày 22/9/2006	Yêu cầu đình chỉ hiệu lực Bảng bảo hộ giống cây trồng	Luật số 50/2005/L-QH11, ND 88/2010/ND-CP	Thay thế thủ tục đã công bố năm 2009
10	Đăng ký vào Danh mục phân bón được phép sản xuất kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam (áp dụng đối với phân bón là kết quả của đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ hoặc cấp Nhà nước).	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	Quyết định 100/2008/QĐ-BNN ngày 15/11/2008	Đăng ký vào Danh mục phân bón được phép sản xuất kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam (áp dụng đối với phân bón là kết quả của đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ hoặc cấp Nhà nước).	Thông tư số 36/2010/TT-BNNPTNT, 24/6/2010	Thay thế thủ tục đã công bố 2009
11	Đăng ký lại Danh mục phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	Quyết định 100/2008/QĐ-BNN ngày 15/11/2008	Đăng ký lại Danh mục phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam	Thông tư số 36/2010/TT-BNNPTNT, 24/6/2010	Thay thế thủ tục đã công bố 2009
12	Đăng ký nhập khẩu phân bón, nguyên liệu sản xuất phân bón ngoài Danh mục phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	Quyết định 100/2008/QĐ-BNN ngày 15/11/2008	Đăng ký nhập khẩu phân bón ngoài Danh mục phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam	Thông tư số 36/2010/TT-BNNPTNT, 24/6/2010	Thay thế thủ tục đã công bố 2009
13	Đăng ký khảo nghiệm phân bón	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	Quyết định số 129/2008/QĐ-BNN ngày 31/12/2008	Đăng ký khảo nghiệm phân bón	Thông tư số 52/2010/TT-BNNPTNT, 09/9/2010	Thay thế thủ tục đã công bố 2009
14	Đăng ký đổi tên đơn vị nhận chuyển giao toàn	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	Quyết định số 100/2008/QĐ-	Đăng ký đổi tên phân bón, tên đơn vị chủ sở hữu phân bón	Thông tư số 36/2010/TT-	Gộp 2 thủ tục đã

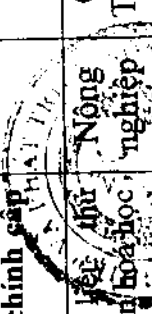
	phần công nghệ sản xuất phân bón		trọt		BNN ngày 15/10/2008		BNNPTNT, 24/6/2011	công bố 2009
15	Đăng ký đổi tên đơn vị nhận chuyển quyền sở hữu phân bón	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	B-BNN-113941-TT	Quyết định số 100/2008/QĐ-BNN ngày 15/10/2008	Chuyển quyền đăng ký khảo nghiệm phân bón	Thông tư số 52/2010/TT-BNNPTNT, 09/9/2010	Thay thế thủ tục đã công bố 2009
16	Thay đổi tổ chức, cá nhân đăng ký khảo nghiệm phân bón	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	B-BNN-003111-TT	Quyết định số 129/2008/QĐ-BNN ngày 31/12/2008	Thay đổi nội dung khảo nghiệm phân bón	Thông tư số 52/2010/TT-BNNPTNT, 09/9/2010	Thay thế thủ tục đã công bố 2009
17	Thay đổi nội dung khảo nghiệm phân bón	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	B-BNN-003115-TT	Quyết định số 129/2008/QĐ-BNN ngày 31/12/2008	Thay đổi nội dung khảo nghiệm phân bón	Thông tư số 52/2010/TT-BNNPTNT, 09/9/2010	Thay thế thủ tục đã công bố 2009
18	Công nhận đơn vị thực hiện khảo nghiệm phân bón	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	B-BNN-003121-TT	Quyết định số 129/2008/QĐ-BNN ngày 31/12/2008	Đăng ký được chỉ định đơn vị thực hiện khảo nghiệm phân bón	Thông tư số 52/2010/TT-BNNPTNT, 09/9/2010	Thay thế thủ tục đã công bố 2009
19	Đăng ký chỉ định lại đơn vị thực hiện khảo nghiệm phân bón	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	B-BNN-113951-TT	Quyết định số 129/2008/QĐ-BNN ngày 31/12/2008	Đăng ký được chỉ định lại đơn vị thực hiện khảo nghiệm phân bón	Thông tư số 52/2010/TT-BNNPTNT, 09/9/2010	Thay thế thủ tục đã công bố 2009
20	Đăng ký thẩm định kết quả khảo nghiệm và công nhận phân bón mới	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	B-BNN-003130-TT	Quyết định số 129/2008/QĐ-BNN ngày 31/12/2008	Thẩm định kết quả khảo nghiệm và công nhận phân bón mới	Thông tư số 52/2010/TT-BNNPTNT, 09/9/2010	Thay thế thủ tục đã công bố 2009
21	Đổi tên phân bón	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	B-BNN-003136-TT	Quyết định số 129/2008/QĐ-BNN ngày 31/12/2008	Đổi tên phân bón	Thông tư số 52/2010/TT-BNNPTNT, 09/9/2010	Thay thế thủ tục đã công bố 2009

22	Sản xuất phân bón để khảo nghiệm	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	B-BNN-003093-TT	Quyết định số 100/2008/QĐ-BNN ngày 15/10/2008	Sản xuất phân bón để khảo nghiệm	Thông tư số 36/2010/TT-BNNPTNT, 24/6/2011	Thay thế thủ tục đã công bố năm 2009
<b>II.</b>	<b>Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b>							
23	Chỉ định Tổ chức chứng nhận sản phẩm cây trồng an toàn, giống cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm (đối với Tổ chức chứng nhận đăng ký hoạt động trên phạm vi 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)	Nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố	B-BNN-114451-TT	Quyết định 106/2008/QĐ-BNN ngày 29/10/2008	Chỉ định Tổ chức chứng nhận sản phẩm cây trồng (đối với Tổ chức đăng ký hoạt động trên phạm vi 01 tỉnh, thành phố)	Thông tư 32/2010/TT-BNNPTNT, 17/6/2010; Thông tư 17/2011/TT-BNNPTNT, 06/4/2011	Thay thế thủ tục đã công bố năm 2009
24	Chỉ định lại, mở rộng phạm vi chỉ định Tổ chức chứng nhận sản phẩm cây trồng an toàn, giống cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm (đối với Tổ chức chứng nhận đăng ký hoạt động trên phạm vi 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)	Nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố	B-BNN-00480-TT	Quyết định 106/2008/QĐ-BNN ngày 29/10/2008	Chỉ định lại tổ chức chứng nhận chất lượng sản phẩm cây trồng (đối với Tổ chức đăng ký hoạt động trên phạm vi 01 tỉnh, thành phố) Mở rộng phạm vi chỉ định tổ chức chứng nhận chất lượng sản phẩm cây trồng (đối với Tổ chức đăng ký hoạt động trên phạm vi 01 tỉnh, thành phố)	Thông tư 32/2010/TT-BNNPTNT, 17/6/2010; Thông tư 17/2011/TT-BNNPTNT, 06/4/2011	Tách thủ tục đã công bố năm 2009 thành 02 thủ tục
25	Miễn giám sát hoạt động đối với Tổ chức chứng nhận sản phẩm cây trồng an toàn, giống cây công nghiệp và cây ăn	Nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và	B-BNN-114630-TT	Quyết định 106/2008/QĐ-BNN ngày 29/10/2008	Miễn giám sát đối với tổ chức chứng nhận được chỉ định có chứng chỉ công nhận	Thông tư 32/2010/TT-BNNPTNT, 17/6/2010;	Thay thế thủ tục đã công bố năm 2009

	quả lâu năm được chi định có chứng chỉ công nhân (đối với Tổ chức đăng ký hoạt động trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)		PTNT các tỉnh, thành phố					
26	Công nhận nguồn giống (đối với giống cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm)	Nông nghiệp	Số Nông nghiệp và PTNT các tỉnh	B-BNN-004065-TT	Quyết định số 64/2008/QĐ-BNN ngày 23/5/2008 Thông tư số 17/2011/TT-BNNPTNT, 6/4/2011	Công nhận cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm	Thông tư 18/2012/TT-BNNPTNT, 26/4/2012	Thay thế thủ tục đã công bố năm 2009
27	Công nhận lại nguồn giống (đối với giống cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm)	Nông nghiệp	Số Nông nghiệp và PTNT các tỉnh	B-BNN-004065-TT	Quyết định số 64/2008/QĐ-BNN ngày 23/5/2008	Cấp lại Giấy công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng cây công nghiệp cây ăn quả lâu năm	Thông tư 18/2012/TT-BNNPTNT, 26/4/2012	Thay thế thủ tục đã công bố năm 2009

3. Danh mục thủ tục hành chính bị sửa đổi, bổ sung

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO ĐỀ ÁN 30	Lĩnh vực	SỐ KÝ HIỆU THEO ĐỀ ÁN 30	TÊN, SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN QUY ĐỊNH THHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI (ĐÃ SỬA ĐỔI BỔ SUNG)	TÊN, SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN QUY ĐỊNH THHC MỚI SỬA ĐỔI BỔ SUNG	GHI CHÚ

<b>I.</b>	<b>Thủ tục hành chính cấp Trung ương</b>		Cục Trồng trọt	B-BNN-003139-TT	Quyết định số 69/2006/QĐ-BNN, ngày 13/9/2006	Bảo mật dữ liệu thử nghiệm phân bón hoá học	Thông tư số 17/2011/TT-BNNPTNT, 06/4/2011	Bổ sung mẫu Đơn DK
1.	Bảo mật dữ liệu thử nghiệm phân bón hoá học	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	B-BNN-003139-TT	Quyết định số 69/2006/QĐ-BNN, ngày 13/9/2006	Bảo mật dữ liệu thử nghiệm phân bón hoá học	Thông tư số 17/2011/TT-BNNPTNT, 06/4/2011	Thay đổi về tên, điều kiện, hồ sơ đối với tờ chức chứng nhận
2.	Chỉ định Tổ chức nhận Quy trình thực hành sản xuất tốt nông nghiệp (VietGAP) cho rau, quả, chè an toàn (đối với Tổ chức đăng ký hoạt động trên địa bàn nhiều tỉnh)	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	B-BNN-003479-TT	Quyết định 84/2008/QĐ-BNN ngày 28/7/2008	Chỉ định Tổ chức chứng nhận sản phẩm trồng trọt được sản xuất phù hợp Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) (đối với Tổ chức đăng ký hoạt động trên địa bàn nhiều tỉnh)	Thông tư 17/2011/TT-BNNPTNT, 06/4/2011	Thay đổi về tên, điều kiện, hồ sơ đối với tờ chức chứng nhận
<b>II.</b>	<b>Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b>							
3.	Chỉ định Tổ chức chứng nhận Quy trình thực hành sản xuất tốt nông nghiệp (VietGAP) cho rau, quả, chè an toàn (đối với Tổ chức đăng ký hoạt động trên địa bàn 01 tỉnh)	Nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh	B-BNN-004086-TT	Quyết định 84/2008/QĐ-BNN ngày 28/7/2008	Chỉ định Tổ chức chứng nhận sản phẩm trồng trọt được sản xuất phù hợp Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) (đối với Tổ chức đăng ký hoạt động trên địa bàn 01 tỉnh)	Thông tư 17/2011/TT-BNNPTNT, 06/4/2011	Thay đổi về tên, điều kiện, hồ sơ đối với tờ chức chứng nhận
4.	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sơ chế rau, quả an toàn	Nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và	B-BNN-004069-TT	Quyết định 99/2008/QĐ-BNN, 15/10/2008	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sơ chế rau, quả an toàn	Thông tư 17/2011/TT-BNNPTNT, 06/4/2011	Thay đổi về trình tự, điều kiện, hồ sơ

		PTNT các tỉnh						
5.	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sơ chế rau, quả, an toàn	Nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và PTNT	B-BNN-114442-TT	Quyết định 99/2008/QĐ-BNN, 15/10/2008	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sơ chế rau, quả an toàn	Thông tư 17/2011/TT-BNN/PTNT, 06/4/2011	Thay đổi về trình tự, điều kiện, hồ sơ

**4. Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới**

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Lĩnh vực	Đơn vị thực hiện	TÊN, SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN BAN HÀNH QUY ĐỊNH THHC
<b>I.</b>				
	<b>Thủ tục hành chính cấp Trung ương</b>			
1	Cấp CFS (Giấy chứng nhận lưu hành tự do) đối với giống cây trồng, phân bón xuất khẩu	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	Thông tư số 63/2010/TT-BNN/PTNT ngày 01/11/2010
2	Cấp lại CFS (Giấy chứng nhận lưu hành tự do) đối với giống cây trồng, phân bón xuất khẩu	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	Thông tư số 63/2010/TT-BNN/PTNT ngày 01/11/2010
3	Chỉ định tổ chức, cá nhân khảo nghiệm kỹ thuật giống cây trồng được bảo hộ	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	Nghị định 88/2010/NĐ-CP, 16/8/2010
4	Yêu cầu sửa đổi, đính chi, hủy bỏ hiệu lực của quyết định chuyên giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	Nghị định 88/2010/NĐ-CP, 16/8/2010
5	Cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	Nông nghiệp	Cục Trồng trọt	Nghị định 88/2010/NĐ-CP, 16/8/2010
<b>II.</b>				
	<b>Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b>			
6	Tiếp nhận bản công bố hợp quy giống cây trồng	Nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh	Thông tư số 79/2011/TT-BNN/PTNT ngày 15/11/2011